

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ PHÚ MỸ  
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2020/HNGĐ – ST

Ngày: 28 – 7 – 2020

V/v: Tranh chấp xác định  
cha cho con.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhung*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đỗ Thị Minh Thúy

2. Ông Đinh Công Trường

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ.

**- Đại diện Viện kiểm sát thị xã Phú Mỹ tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 119/2020/TLST – HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2020/QĐXXST – HNGĐ ngày 24/6/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2020/QĐST – HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phạm Sỹ C, sinh năm 1973 (có mặt)

HKTT: Xóm 5, xã H, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ: Khu phố 2, phường H, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bị đơn: Bà Bùi Thị H, sinh năm 1976 (có mặt)

Địa chỉ: Khu phố 2, phường H, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lại Văn K, sinh năm 1977 (vắng mặt)

HKTT: Thôn Đ, xã L, huyện TL, tỉnh Hà Nam.

Địa chỉ: Khu phố T, phường H, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và lời trình bày của ông Phạm Sỹ C tại Tòa án:*

Ông Phạm Sỹ C và bà Bùi Thị H quen biết và phát sinh tình cảm với nhau

từ năm 2014. Sau khi biết bà H đã có chồng là Lại Văn K, ông C đã chấm dứt mối quan hệ và không liên lạc gì với bà H. Sau này, khi ông gặp lại bà H được biết ngày 20/10/2014 bà H đã sinh được một người con trai tên Bùi Thành Đ là con của ông và bà H. Tuy nhiên, khi đi làm giấy khai sinh cho con do bà H và ông K chưa ly hôn nên trên giấy khai sinh của cháu Đ phần ghi tên cha là ông Lại Văn K.

Ngày 05/02/2018, Tòa án nhân dân huyện T (nay là Tòa án nhân dân thị xã PM), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã giải quyết cho ông K và bà H ly hôn theo Bản án số 11/2018/HNGĐ-ST. Lý do ly hôn do vợ chồng không có con chung.

Ngày 31/01/2020, ông C yêu cầu bà H đưa cháu Đ cùng ông đi làm giám định AND tại Phòng thí nghiệm trọng điểm công nghệ gen thuộc Viện công nghệ sinh học Việt Nam. Kết quả xác định cháu Đ và ông có quan hệ huyết thống cha - con. Khi biết sự thật, ông nhiều lần yêu cầu bà H làm thủ tục xác nhận cha cho con nhưng bà H không đồng ý. Để đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho cháu Đ, ông yêu cầu Tòa án xác định ông là cha của cháu Bùi Thành Đ, sinh ngày 20/10/2014.

*Theo bản tự khai và lời trình bày của bà Bùi Thị H tại Tòa án:*

Vào năm 2014, bà có quen biết ông Phạm Sỹ C, thời gian này bà và chồng là ông K đã xảy ra những bất đồng và mâu thuẫn nhưng chưa làm thủ tục ly hôn theo quy định pháp luật. Bà và ông C có quan hệ tình cảm thời gian ngắn. Sau khi biết bà đã có chồng, ông C và bà chấm dứt mối quan hệ và không liên lạc gì với nhau. Đến ngày 20/10/2014, bà sinh con trai, đặt tên Bùi Thành Đ. Tuy nhiên khi đi làm giấy khai sinh cho con do bà và ông K chưa ly hôn nên trên giấy khai sinh của cháu Đ phần ghi tên cha là ông Lại Văn K.

Ngày 05/02/2018, Tòa án nhân dân huyện T (nay là Tòa án nhân dân thị xã PM), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã giải quyết cho ông K và bà H ly hôn theo Bản án số 11/2018/HNGĐ-ST. Ngày 31/01/2020, ông C yêu cầu bà cho đi giám định AND với cháu Đ tại Phòng thí nghiệm trọng điểm công nghệ gen thuộc Viện công nghệ sinh học Việt Nam, kết quả xác định cháu Đ và ông C có quan hệ huyết thống cha - con. Ông C nhiều lần yêu cầu bà làm thủ tục xác nhận cha con con nhưng bà không đồng ý lý do vì bà sợ thủ tục rườm rà, rắc rối. Về yêu cầu khởi kiện của ông C, bà đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Sau khi thụ lý đơn khởi kiện của nguyên đơn, Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ đã tiến hành triệu tập họp lệ ông Lại Văn K để làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông K vắng mặt tại nơi cư trú, không tới Tòa án làm việc. Theo kết quả xác minh tại Công an phường H, thị xã PM thì ông Lại Văn K có đăng ký tạm trú tại ấp T, xã H, thị xã PM. Từ tháng 11 năm 2017 đến nay ông K không còn sinh sống tại địa phương, khi đi không báo cho chính quyền địa phương. Tòa án đã tiến hành triệu tập họp lệ ông K để tham gia tố tụng theo quy định nhưng ông K vắng mặt, không tới Tòa án làm việc và không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

*Tại phiên tòa:*

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án xác định ông là cha của cháu Bùi Thành Đ.

Bị đơn yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

*Phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, đảm bảo thời hạn giải quyết vụ án theo đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông K đã triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông K là phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông C, xác định ông C là cha của cháu Bùi Thành Đ, sinh ngày 20/10/2014; Về án phí: Ông C được miễn nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Bà Bùi Thị H có đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện đang sinh sống tại khu phố 2, phường H, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Ông Phạm Sỹ C yêu cầu Tòa án xác định ông là cha của cháu Bùi Thành Đ là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy định tại khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình về việc giải quyết vụ án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lại Văn K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 để tham dự phiên tòa sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông K.

[2] *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:*

Ông Phạm Sỹ C và bà Bùi Thị H quen biết và phát sinh tình cảm với nhau từ năm 2014. Khi ông C biết bà H có chồng là ông Lại Văn K, ông đã chấm dứt tình cảm với bà H. Ngày 20/10/2014 bà H sinh cháu Bùi Thành Đ. Tuy nhiên, thời điểm này bà H và ông K chưa làm thủ tục ly hôn nên khi đi khai sinh cho cháu Đ, bà H vẫn khai họ tên cha là ông Lại Văn K.

Ngày 05/02/2018, Tòa án nhân dân huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ) đã giải quyết cho bà H và ông K ly hôn theo Bản án số 11/2018/HNGĐ – ST. Ngày 12/02/2020, ông C có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định ông là cha của cháu Bùi Thành Đ.

Tại Kết luận giám định số 2733/C09B ngày 12/6/2020 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Công an kết luận: Ông Phạm Sỹ C và cháu Bùi Thành Đ có quan hệ huyết thống cha – con.

Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định ông Phạm Sỹ C là cha của cháu Bùi Thành Đ, sinh ngày 20/10/2014.

[3] Về án phí: Ông Phạm Sỹ C được miễn nộp án phí hôn nhân gia đình theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các điều 28, 35, 39, 147, 228, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các điều 89, 91, 101, 102 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Sỹ C về việc “Tranh chấp xác định cha cho con” với bà Bùi Thị H.

Xác định ông Phạm Sỹ C là cha của cháu Bùi Thành Đ, sinh ngày 20/10/2014.

2. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Miễn nộp tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cho ông Phạm Sỹ C.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. (Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai).

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ;
- Các đương sự;
- UBND phường H, thị xã PM
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký và đóng dấu)

**Trần Thị Nhung**